

QUY ĐỊNH

về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW,

ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng,
đảng viên vi phạm

ĐẢNG ỦY BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số.....05.....

Ngày...1.....tháng...3.....năm 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 và Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 191-QĐ/TW, ngày 29/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,

Bộ Chính trị ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều**1. Sửa đổi, bổ sung Điểm e, Khoản 1, Điều 6 như sau:**

"e) Biết mà không ngăn chặn hoặc để cán bộ, đảng viên thuộc tổ chức mình trực tiếp quản lý xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gây hậu quả nghiêm trọng."

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm e, Khoản 2, Điều 11 như sau:

"e) Bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định hoặc không kiến nghị xử lý đảng viên có hành vi chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực, sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, giấy xác nhận không hợp pháp".

3. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 17 như sau:

"Điều 17. Vi phạm quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực".

4. Sửa đổi, bổ sung các Điểm b, c, Khoản 1, Điều 17 như sau:

"b) Không lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và cán bộ, đảng viên thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

c) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý; thiếu kiểm tra, giám sát để phát hiện, xử lý kịp thời tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị".

5. Sửa đổi, bổ sung các Điểm a, b, c, d, đ, Khoản 2, Điều 17 như sau:

"a) Không xử lý, bao che, dung túng cho tổ chức, cá nhân tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và vi phạm quy định về kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập.

b) Ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp mình về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Không xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý.

d) Không lãnh đạo, chỉ đạo hoặc có hành vi cản trở hoạt động thu hồi tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

đ) Chỉ đạo chỉ xử lý nội bộ hoặc xử lý về hành chính đối với cá nhân tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có dấu hiệu tội phạm".

6. Sửa đổi, bổ sung các Điểm a, b, Khoản 3, Điều 17 như sau:

"a) Ban hành nghị quyết, quyết định chống lại chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để xuyên tạc, bẻ lái gây mất ổn định chính trị, xã hội; tham nhũng có tổ chức".

7. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 39 như sau:

"Điều 39. Vi phạm quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực".

8. Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 1, Điều 39 như sau:

"c) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách mà không chủ động xử lý."

9. Sửa đổi, bổ sung các Điểm c, g, h, i, Khoản 2, Điều 39 như sau:

"c) Biết mà không báo cáo, phản ánh, xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không thực hiện các quy định về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

g) Để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng tại cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách.

h) Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

i) Lợi dụng việc phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để vu khống cơ quan, tổ chức, cá nhân."

10. Sửa đổi, bổ sung các Điểm d, e, g, Khoản 3, Điều 39 như sau:

"d) Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

e) Chỉ đạo xử lý hành chính, kinh tế đối với hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có dấu hiệu tội phạm hoặc cho miễn truy cứu trách nhiệm hình sự trái pháp luật đối với người phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

g) Lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che hoặc cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để làm trái quy định, trục lợi; dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng ủy bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú